

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

Bộ [đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa mã đề 207](#) là đề thi tham khảo được Đọc Tài Liệu sưu tầm và biên soạn. Qua bộ đề sẽ giúp các em ôn tập kiến thức và rèn luyện kỹ năng giải đề thi thử môn hóa 2020.

Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; C = 12; N = 14; O = 16; Na = 23; Mg = 24; Al = 27; P = 31; S = 32; Cl = 35,5; K = 39; Ca = 40; Cr = 52; Fe = 56; Cu = 64; Zn = 65; Ag = 108; Ba = 137.

Câu 1. Hai dung dịch nào sau đây đều tác dụng với kim loại Fe?

- A. HCl, CaCl₂. B. CuSO₄, ZnCl₂. C. CuSO₄, HCl. D. MgCl₂, FeCl₃.

Câu 2. Chất nào sau đây **không** phản ứng với H₂ (xúc tác Ni, t^o)?

- A. Vinyl axetat. B. Triolein. C. Tristearin. D. Glucozo.

Câu 3. Công thức đơn giản nhất của một hidrocarbon là C_nH_{2n+1}. Hidrocarbon đó thuộc dãy đồng đẳng của

- A. Ankan. B. Ankin. C. Ankadien. D. Anken.

Câu 4. Kim loại nào sau đây vừa phản ứng được với dung dịch HCl, vừa phản ứng được với dung dịch NaOH?

- A. Cu. B. Al. C. Fe. D. Ag.

Câu 5. Có thể dùng NaOH (ở thể rắn) để làm khô các chất khí

- A. NH₃, SO₂, CO, Cl₂. B. N₂, NO₂, CO₂, CH₄, H₂.

- C. NH₃, O₂, N₂, CH₄, H₂. D. N₂, Cl₂, O₂, CO₂, H₂.

Câu 6. Hiện tượng “Hiệu ứng nhà kính” làm cho nhiệt độ Trái Đất nóng lên, làm biến đổi khí hậu, gây hạn hán, lũ lụt... Tác nhân chủ yếu gây “Hiệu ứng nhà kính” là do sự tăng nồng độ trong khí quyển của chất nào sau đây?

- A. Ozon. B. Nito. C. Oxi. D. Cacbon dioxit.

Câu 7. Đốt cháy hoàn toàn amin đơn chức X bằng O₂, thu được 1,12 lít N₂, 8,96 lít CO₂ (các khí đo ở đktc) và 8,1 gam H₂O. Công thức phân tử của X là

- A. C₃H₉N. B. C₄H₁₁N. C. C₄H₉N. D. C₃H₇N.

Câu 8. Nhỏ vài giọt nước brom vào ống nghiệm chứa anilin, hiện tượng quan sát được là

- A. Xuất hiện màu xanh. B. Xuất hiện màu tím. C. Có kết tủa màu trắng. D. Có bọt khí thoát ra.

Câu 9. Phân bón nitrophotka (NPK) là hỗn hợp của

- A. (NH₄)₂HPO₄ và KNO₃. B. NH₄H₂HPO₄ và KNO₃.

- C. (NH₄)₃PO₄ và KNO₃. D. (NH₄)₂HPO₄ và NaNO₃.

Câu 10. Đốt cháy hoàn toàn một lượng este X (no, đơn chức, mạch hở) cần vừa đủ a mol O₂, thu được a mol H₂O. Mặt khác, cho 0,1 mol X tác dụng vừa đủ với dung dịch KOH, thu được dung dịch chứa m gam muối. Giá trị m là

- A. 8,2. B. 6,8. C. 8,4. D. 9,8.

Câu 11. Dẫn khí CO dư qua hỗn hợp bột gồm MgO, CuO, Al₂O₃ và FeO, nung nóng. Sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được hỗn hợp rắn Y. Số oxit kim loại trong Y là

- A. 2. B. 4. C. 3. D. 1.

Câu 12. Cho 5,76 gam axit hữu cơ X đơn chức, mạch hở tác dụng hết với CaCO₃ thu được 7,28 gam muối của axit hữu cơ. Công thức cấu tạo thu gọn của X là

- A. CH₂ = CH – COOH. B. CH₃COOH. C. HC ≡ C – COOH. D. CH₃ – CH₂ – COOH.

Câu 13. Nhiệt phân Fe(OH)₂ trong không khí đến khối lượng không đổi, thu được chất rắn là

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

- A. Fe_2O_3 . B. FeO . C. $\text{Fe}(\text{OH})_3$. D. Fe_3O_4 .

Câu 14. Tơ nào sau đây được sản xuất từ xenlulozo?

- A. Tơ nitron. B. Tơ visco. C. Tơ nilon-6,6. D. Tơ capron.

Câu 15. Để tráng một lớp bạc lên ruột phích, người ta cho chất X phản ứng với lượng dư dung dịch AgNO_3 trong NH_3 , đun nóng. Chất X là

- A. Tinh bột. B. Etyl axetat. C. Saccarozo. D. Glucozo.

Câu 16. Dung dịch $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ có màu gì?

- A. Màu lục thẫm. B. Màu vàng. C. Màu da cam. D. Màu đỏ thẫm.

Câu 17. Ion nào sau đây có tính oxi hóa mạnh nhất?

- A. Ca^{2+} . B. Ag^+ . C. Fe^{2+} . D. Zn^{2+} .

Câu 18. Cho 36 gam FeO phản ứng vừa đủ với dung dịch chứa a mol HCl . Giá trị của a là

- A. 1,00. B. 0,75. C. 0,50. D. 1,25.

Câu 19. Xà phòng hóa hoàn toàn 178 gam tristearin trong KOH , thu được m gam kali stearat. Giá trị m là

- A. 193,2. B. 200,8. C. 211,6. D. 183,6.

Câu 20. Cho các chất có công thức cấu tạo như sau: $\text{HOCH}_2 - \text{CH}_2\text{OH}(\text{X})$; $\text{HOCH}_2 - \text{CH}_2 - \text{CH}_2\text{OH}(\text{Y})$; $\text{HOCH}_2 - \text{CHOH} - \text{CH}_2\text{OH}(\text{Z})$; $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{O} - \text{CH}_2 - \text{CH}_3(\text{R})$; $\text{CH}_3 - \text{CHOH} - \text{CH}_2\text{OH}(\text{T})$. Những chất tác dụng được với $\text{Cu}(\text{OH})_2$ tạo thành dung dịch màu xanh lam là

- A. X, Y, R, T. B. X, Z, T. C. X, R, T. D. X, Y, Z, T.

Câu 21. Cho 4,48 lít khí CO (ở đktc) từ từ đi qua ống sứ nung đựng 8 gam một oxit sắt đến khi phản ứng xảy ra hoàn toàn. Khí thu được sau phản ứng có tỉ khối so với hydro bằng 20. Công thức của oxit sắt và phần trăm thể tích của khí CO_2 trong hỗn hợp khí sau khi phản ứng là

- A. FeO ; 75%. B. Fe_2O_3 ; 75%. C. Fe_2O_3 ; 65%. D. Fe_3O_4 ; 75%.

Câu 22. Cho các chất sau: etyl axetat, tripanmitin, anilin, glucozo, Gly-Ala. Số chất bị thủy phân trong môi trường kiềm là

- A. 2. B. 4. C. 1. D. 3.

Câu 23. Phương trình hóa học nào sau đây Sai?

- A. $\text{Cr}_2\text{O}_3 + 2\text{Al} \xrightarrow{t^\circ} \text{Al}_2\text{O}_3 + 2\text{Cr}$.
B. $\text{AlCl}_3 + 3\text{AgNO}_3 \longrightarrow \text{Al}(\text{NO}_3)_3 + 3\text{AgCl}$.
C. $\text{Fe}_2\text{O}_3 + 8\text{HNO}_3 \longrightarrow 2\text{Fe}(\text{NO}_3)_3 + 2\text{NO}_2 + 4\text{H}_2\text{O}$.
D. $\text{CaCO}_3 + 2\text{HCl} \longrightarrow \text{CaCl}_2 + \text{CO}_2 + \text{H}_2\text{O}$.

Câu 24. Đốt cháy hoàn toàn 5,4 gam hỗn hợp X gồm axit acrylic, axit oleic, vinylaxetat, metyl acrylat cần vừa đủ V lít O_2 (đktc), rồi hấp thụ toàn bộ sản phẩm cháy vào nước vôi trong dư. Sau khi phản ứng hoàn toàn, thu được 30 gam kết tủa. Giá trị của V là

- A. 7,920. B. 8,400. C. 13,440. D. 8,736.

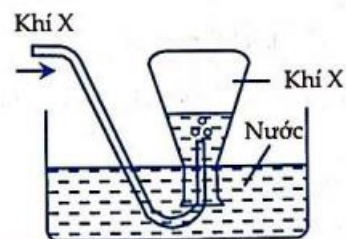
Câu 25. Cho dãy các chất: NH_4Cl , $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$, NaCl , MgCl_2 , FeCl_2 , AlCl_3 . Số chất trong dãy tác dụng với lượng dư dung dịch $\text{Ba}(\text{OH})_2$ tạo thành kết tủa là

- A. 5. B. 4. C. 1. D. 3.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

Câu 26. Trong phòng thí nghiệm, khí X được điều chế và thu vào bình tam giác bằng cách đẩy nước như hình vẽ bên. Khí X được tạo ra từ phản ứng hóa học nào sau đây?

- A. $2\text{Fe} + 6\text{H}_2\text{SO}_4(\text{đặc}) \xrightarrow{t^\circ} \text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3 + 3\text{SO}_2(\text{k}) + 6\text{H}_2\text{O}$.
- B. $2\text{Al} + 2\text{NaOH} + 2\text{H}_2\text{O} \longrightarrow 2\text{NaAlO}_2 + 3\text{H}_2(\text{k})$.
- C. $\text{NH}_4\text{Cl} + \text{NaOH} \xrightarrow{t^\circ} \text{NH}_3(\text{k}) + \text{NaCl} + \text{H}_2\text{O}$.
- D. $\text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_3\text{Cl} + \text{NaOH} \xrightarrow{t^\circ} \text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_2(\text{k}) + \text{NaCl} + \text{H}_2\text{O}$.



Câu 27. Hòa tan hỗn hợp Na và K vào nước dư, thu được dung dịch X và 0,672 lít H_2 (đktc). Thể tích dung dịch HCl 0,1M cần dùng để trung hòa X là

- A. 600ml. B. 150ml. C. 300ml. D. 900ml.

Câu 28. Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Phân tử xenlulozo được cấu tạo từ các gốc fructozo.
- B. Fructozo không có phản ứng tráng bạc.
- C. Amilopectin có cấu trúc mạch phân nhánh.
- D. Saccarozo không tham gia phản ứng thủy phân.

Câu 29. Hòa tan hoàn toàn m gam hỗn hợp X chứa FeO , Fe_2O_3 và Fe_3O_4 cần dùng vừa đủ dung dịch chứa 0,82 mol HCl thu được dung dịch Y có chứa 32,5 gam FeCl_3 . Giá trị của m là:

- A. 21,09. B. 22,45. C. 26,92. D. 23,92.

Câu 30. Cho ba dung dịch X, Y, Z thỏa mãn các tính chất sau:

- X tác dụng với Y tạo kết tủa;
- Y tác dụng với Z tạo kết tủa;
- X tác dụng với Z có khí thoát ra.

Các dung dịch X, Y, Z lần lượt là:

- A. $\text{AlCl}_3, \text{AgNO}_3, \text{KHSO}_4$. B. $\text{NaHCO}_3, \text{Ba}(\text{OH})_2, \text{KHSO}_4$.
- C. $\text{KHCO}_3, \text{Ba}(\text{OH})_2, \text{K}_2\text{SO}_4$. D. $\text{NaHCO}_3, \text{Ca}(\text{OH})_2, \text{HCl}$.

Câu 31. Tiến hành các thí nghiệm sau:

- (a). Cho kim loại Cu và dung dịch FeCl_3 dư.
- (b). Điện phân dung dịch AgNO_3 (điện cực trơ).
- (c). Nung nóng hỗn hợp bột Al và FeO (không có không khí).
- (d). Cho kim loại Ba vào dung dịch CuSO_4 dư.
- (e). Điện phân Al_2O_3 nóng chảy.

Số thí nghiệm tạo thành kim loại là

- A. 5. B. 4. C. 2. D. 3.

Câu 32. Cho các phát biểu sau:

- (a). Cr và $\text{Cr}(\text{OH})_3$ đều có tính lưỡng tính và tính khử.
- (b). Cr_2O_3 và CrO_3 đều là chất rắn, màu lục, không tan trong nước.
- (c). H_2CrO_4 và $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ đều chỉ tồn tại trong dung dịch.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

(d). CrO_3 và $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ đều có tính oxi hóa mạnh.

Số phát biểu đúng là

A. 1.

B. 2.

C. 4.

D. 3.

Câu 33. Kết quả thí nghiệm của các dung dịch X, Y, Z, T với thuốc thử được ghi ở bảng sau:

Mẫu thử	Thuốc thử	Hiện tượng
X	Quỳ tím	Chuyển màu đỏ
Y	Dung dịch AgNO_3 trong NH_3	Kết tủa Ag
Z	Dung dịch I_2	Có màu xanh tím
T	Cu(OH)_2	Có màu tím

Các dung dịch X, Y, Z, T lần lượt là:

A. Glucozo, lòng trắng trứng, hồ tinh bột, axit axetic.

B. Axit axetic, glucozo, hồ tinh bột, lòng trắng trứng.

C. Axit axetic, hồ tinh bột, glucozo, lòng trắng trứng.

D. Axit axetic, glucozo, lòng trắng trứng, hồ tinh bột.

Câu 34.

Cho 18,28 gam hỗn hợp Al_2O_3 và FeSO_4 vào dung dịch chứa a mol H_2SO_4 loãng (dùng dư) thu được dung dịch X. Cho dung dịch Ba(OH)_2 dư vào X, phản ứng được biểu diễn theo đồ thị sau:

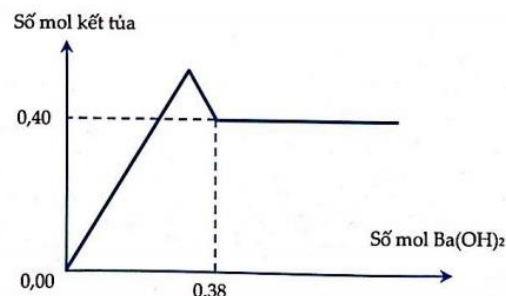
Giá trị của a là:

A. 0,24.

B. 0,32.

C. 0,30.

D. 0,26.



Câu 35. Điện phân 200ml dung dịch hỗn hợp AgNO_3 0,1M và $\text{Fe(NO}_3)_3$ 0,1M với điện cực trơ và cường độ dòng điện bằng 5A. Sau 19 phút 18 giây dừng điện phân, lấy ngay catot ra thấy khối lượng dung dịch giảm m gam. Giá trị của m là?

A. 5,16 gam.

B. 2,72 gam.

C. 2,58 gam.

D. 2,66 gam.

Câu 36. Hòa tan hoàn toàn 23,76 gam hỗn hợp X chứa FeO , Fe_2O_3 , Fe_3O_4 và FeCO_3 bằng dung dịch chứa H_2SO_4 (vừa đủ) thu được 0,06 mol CO_2 và dung dịch Y có chứa 48,32 gam hỗn hợp muối sắt sunfat. Cho Ba(OH)_2 dư vào Y thấy xuất hiện m gam kết tủa. Giá trị của m là:

A. 98,08.

B. 27,24.

C. 101,14.

D. 106,46.

Câu 37. Tiến hành các thí nghiệm sau:

(a). Đốt dây Mg trong không khí.

(b). Sục khí Cl_2 vào dung dịch FeSO_4 .

(c). Cho dung dịch H_2SO_4 loãng vào dung dịch $\text{Fe(NO}_3)_2$.

(d). Cho Br_2 vào dung dịch hỗn hợp NaCrO_2 và NaOH .

(e). Sục khí CO_2 vào dung dịch Ca(OH)_2 .

(g). Đun sôi dung dịch $\text{Ca(HCO}_3)_2$.

(h). Cho Cr vào dung dịch NaOH đặc, nóng.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

(i). Cho Si vào dung dịch KOH loãng.

Số thí nghiệm xảy ra phản ứng oxi hóa – khử là:

- A. 5. B. 4. C. 6. D. 3.

Câu 38. Hỗn hợp T gồm một este, một axit và một ancol (đều no, đơn chức, mạch hở). Thủy phân hoàn toàn 6,18 gam E bằng lượng vừa đủ dung dịch chứa 0,1 mol NaOH thu được 3,2 gam một ancol. Cô cạn dung dịch sau thủy phân rồi đem lượng muối khan thu được đốt cháy hoàn toàn thu được 0,05 mol H₂O. Phần trăm khối lượng của este có trong T là:

- A. 56,34%. B. 87,38%. C. 62,44%. D. 23,34%.

Câu 39. Cho X, Y (M_x < M_y) là hai peptit mạch hở, có tổng số nguyên tử oxi là 10 và đều được tạo bởi từ glycin; alanin và valin. Đốt cháy m gam hỗn hợp E chứa X, Y cần dùng vừa đủ 3,105 mol thu được O₂ thu được CO₂; H₂O và N₂. Trong đó khối lượng của CO₂ nhiều hơn khối lượng của H₂O là 66,14 gam. Mặt khác, thủy phân hoàn toàn m gam E với 800 ml dung dịch NaOH 1M (đun nóng), cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được (1,5m - 1,75) gam rắn khan. Tỷ lệ mắt xích Gly : Ala có trong Y là?

- A. 2:1. B. 1:3. C. 1:2. D. 3:1.

Câu 40. Cho 33,26 gam hỗn hợp X gồm Fe₃O₄, Fe(OH)₃, Fe(OH)₂ và Cu vào 500 ml dung dịch HCl 1,6M thu dung dịch Y và 7,68 gam rắn không tan. Cho dung dịch AgNO₃ dư vào Y, thu được khí 0,045 mol khí NO (sản phẩm khử duy nhất của N⁺⁵) và 126,14 gam kết tủa. Các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Phần trăm khối lượng của Fe(OH)₂ trong hỗn hợp X là:

- A. 14,1%. B. 21,1%. C. 10,8%. D. 16,2%.

ĐÁP ÁN

1. C	2. C	3. A	4. B	5. C	6. D	7. C	8. C	9. A	10. C
11. A	12. A	13. A	14. B	15. D	16. C	17. B	18. A	19. A	20. B
21. B	22. D	23. C	24. D	25. D	26. B	27. A	28. C	29. D	30. B
31. D	32. B	33. B	34. A	35. D	36. D	37. A	38. B	39. B	40. D

Câu 34. Chọn đáp án A

$$\text{Gọi } 18,28 \begin{cases} \text{Cr}_2\text{O}_3 : x \\ \text{FeSO}_4 : y \end{cases} \longrightarrow 102x + 152y = 18,28$$

$$\text{Từ số mol kết tủa} \longrightarrow 2y + a = 0,4$$

$$\text{Từ số mol Ba(OH)}_2 \xrightarrow{\text{BTNT.Ba}} x + y + a = 0,38 \longrightarrow \begin{cases} x = 0,06 \\ y = 0,08 \\ z = 0,24 \end{cases}$$

Câu 35. Chọn đáp án D

$$\rightarrow n_e = 0,06 \rightarrow m \begin{cases} \text{O}_2 : 0,015 \\ \text{Ag} : 0,02 \text{ mol} \rightarrow m = 2,66 \text{ (gam)} \\ \text{H}_2 : 0,01 \text{ mol} \end{cases}$$

Câu 36. Chọn đáp án D

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

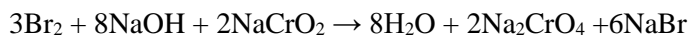
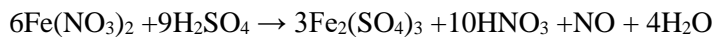
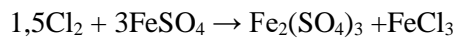
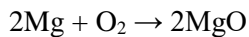
$$\text{Ta có: } 23,76 \begin{cases} \text{Fe:} \\ \text{O: } a \\ \text{CO}_2 : 0,06 \end{cases} \longrightarrow 48,32 \begin{cases} \text{Fe} \\ \text{SO}_4^{2-} : a \end{cases}$$

$$\longrightarrow 23,76 - 16a - 0,06.44 = 48,32 - 96a \longrightarrow a = 0,34$$

$$\xrightarrow{\text{NaOH}} \begin{cases} \text{Fe: } 15,68 \text{ (gam)} \\ \text{OH: } 0,34.2 \\ \text{BaSO}_4 : 0,34 \end{cases} \longrightarrow m_{\downarrow} = 106,46$$

Câu 37. Chọn đáp án A

Số thí nghiệm xảy ra phản ứng oxi hóa – khử là: (1), (2), (3), (4), (8).



Câu 38. Chọn đáp án B

Ta có:

$$\begin{cases} n_{\text{NaOH}} = 0,1 \longrightarrow n_{\text{COO}} = 0,1 \\ \text{RCOONa} \xrightarrow{\text{chay}} n_{\text{H}_2\text{O}} = 0,05 \end{cases} \longrightarrow n_{\text{HCOONa}} = 0,1$$

$$\xrightarrow{\text{BTKL}} 6,18 + 0,1.40 = 0,1.68 + 3,2 + 18n_{\text{H}_2\text{O}}$$

$$\longrightarrow n_{\text{H}_2\text{O}} = 0,01$$

$$\xrightarrow{\text{BT.CO}_2} n_{\text{este}} = 0,1 - 0,01 = 0,09$$

$$\longrightarrow \% \text{HCOOCH}_3 = \frac{0,09.60}{6.18} = 87,38\%$$

Câu 39. Chọn đáp án B

$$\text{E} \xrightarrow{\text{chay}} \begin{cases} n_{\text{CO}_2} = a \\ n_{\text{H}_2\text{O}} = b \\ n_{\text{N}_2} = c \end{cases} \longrightarrow \begin{cases} 44a - 18b = 66,14 \\ \text{NAP.332} \longrightarrow 3a - 3c = 2.3,105 \\ \text{NAP.332} \longrightarrow a - b = c - n_{\text{E}} \longrightarrow n_{\text{E}} = b + c - a = b - 2,07 \end{cases}$$

$$\text{Đòn chất} \longrightarrow m = 14a + 58c + 18(b - 2,07)$$

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Hóa – Mã đề 207

$$\begin{aligned} &\xrightarrow{\text{BTKL}} 0,5m = 33,75 - 18n_E \\ &\longrightarrow 0,5(14a + 58c + 18b - 37,26) = 33,75 - 18.(b - 2,07) \\ &\longrightarrow \begin{cases} a = 2,44 \\ b = 2,29 \\ c = 0,37 \end{cases} \longrightarrow n_E = 0,22 \longrightarrow \bar{C} = 11,1 \\ &\xrightarrow{\text{Venh}} \begin{cases} \text{GlyAlaVal} : 0,18 \\ Y_5 : 0,04 \end{cases} \\ &\text{Xếp hình} \longrightarrow \Delta n_C = 0,08 \longrightarrow \text{GlyAla}_3\text{Val} \longrightarrow 1 : 3 \end{aligned}$$

Câu 40. Chọn đáp án D

$$\begin{aligned} &\text{Lượng kết tủa } 126,14 \begin{cases} \text{AgCl} : 0,8 \\ \xrightarrow{\text{BTKL}} \text{Ag} : 0,105 \end{cases} \\ &\text{Và } \xrightarrow{\text{AgNO}_3 \rightarrow Y} n_{\text{NO}} = 0,045 \xrightarrow{\text{H}^+} n_{\text{H}^+} = 0,18 \\ &\xrightarrow{\text{BTE}} \sum n_{\text{Fe}^{2+}} = 0,105 + 0,045.3 = 0,24 \\ &\longrightarrow (33,26 - 7,68) = 25,58 \begin{cases} \text{Fe}_3\text{O}_4 : a \\ \text{Fe(OH)}_3 : b \\ \text{Fe(OH)}_2 : c \\ \text{Cu} : a + 0,5b \end{cases} \\ &\longrightarrow \begin{cases} 296a + 139b + 90c = 25,58 \\ 3a + b + c = 0,24 \\ \xrightarrow{\text{H}^+} 8a + 3b + 2c = 0,8 - 0,18 \end{cases} \\ &\longrightarrow \begin{cases} a = 0,04 \\ b = 0,06 \longrightarrow \% \text{Fe(OH)}_2 = 16,24\% \\ c = 0,06 \end{cases} \end{aligned}$$

-----HẾT-----

Trên đây là bộ **đề thi thử THPT quốc gia 2020 môn Hóa** có **đáp án Mã đề 207** giúp các em ôn tập lại các kiến thức đã học, đánh giá năng lực làm bài của mình và chuẩn bị cho kì kiểm tra THPT sắp tới được tốt hơn với số điểm cao như mong muốn.

Chúc các em thi tốt!